

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS - ST

Ngày 09/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Xiên

Bà Chu Thị Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Trừu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Văn Th, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1969 tại tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P(nay là thôn C), xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trương Văn L(đã chết) và bà Hứa Thị E; vợ là Vi Thị T: Có 03 con. Con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Nhật H, sinh năm 1992 - Trú tại: Thôn NP, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Tạm trú tại: Thôn K, xã N, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét

xử vắng mặt.

Anh Trương Văn B, sinh năm 1992 - Trú tại: Thôn C, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

Anh Lường Văn T, sinh năm 1994- Trú tại: Thôn B, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Ma Văn Đ, sinh năm 1994- Trú tại: Thôn B, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1983 - Trú tại: Thôn B, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Nông Quốc T, sinh năm 1963- Trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Lâm Văn T, sinh năm 1995 - Trú tại: Thôn C, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 15/10/2019, tổ công tác Công an huyện Pác Nặm tuần tra tại đoạn đường từ xã Bộc Bó đi xã Bằng T, huyện Pác Nặm khi đến thôn Nà Lầy, thuộc xã Bộc Bó thì phát hiện Lường Văn T, sinh năm 1990, trú tại Thôn B, xã C, huyện P có dấu hiệu sử dụng ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Trước tổ công tác T khai, T vừa sử dụng ma túy bằng hình thức trích, để có ma túy sử dụng, T mua được của Trương Văn Th tại xã Bằng T, huyện Pác Nặm. Tổ công tác đã kiểm tra và tạm giữ của T một điện thoại di động màu xanh, loại bàn phím bấm nhãn hiệu Masstel A109i gắn thẻ sim có bốn số seri cuối 2146.

Xác định đối tượng mua bán ma túy tại địa bàn xã Bằng T, huyện Pác Nặm, Công an huyện Pác Nặm đã thành lập tổ công tác tiến hành kiểm tra, đến 12 giờ 40 phút ngày 15/12/2019 thì phát hiện và bắt quả tang Trương Văn Th, sinh năm 1969, trú tại thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng và Trần Nhật H, sinh năm 1992, tạm trú tại thôn K, xã N, huyện P đang có hành vi sử dụng chất ma túy tại khu vực gốc cây Đa thuộc thôn P, xã Bằng T. Kiểm tra người Trương Văn Th phát hiện tay trái đang cầm một điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm nhãn hiệu FPT đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có 04 số seri cuối là 3067; tại túi quần đằng sau bên phải số tiền 830.000đ; túi áo ở ngực bên trái số tiền 230.000đ; tại túi quần đằng trước bên phải một hộp nhựa hình chữ nhật bên trong có 04 (Bốn) gói nhỏ được gói bằng giấy in có chữ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Kiểm tra người Trần Nhật H phát hiện tại túi quần đằng

trước bên phải một điện thoại màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu Sam Sung đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có 04 số seri cuối là 7856. Tổ công tác đã tạm giữ, niêm Ph số ma túy của Trương Văn Th vào Ph bì ký hiệu K3 và số tang vật, tài sản của Trần Nhật H, Trương Văn Th.

Trong ngày 15/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Pác Nặm đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và các công trình khác có liên quan của Trương Văn Th, kết quả khám xét phát hiện và tạm giữ tại túi áo khoác treo ở cạnh cửa trong phòng ngủ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); tại phần mặt trên chiếc loa thùng đặt tại phòng ngủ một điện thoại di động màu sẫm, loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Masstel A115 đã qua sử dụng; tại hộc loa thùng mặt trước một gói được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine; tại túi áo ở ngực chiếc áo somi treo ở phòng ngủ một giấy phép lái xe số AL 978271 và một điện thoại di động mặt sau màu vàng hồng, loại màn hình cảm ứng đã bị rạn nứt nhãn hiệu ViVo; một điện thoại di động màu đồng nhãn hiệu Wiko đã qua sử dụng. Tổ công tác đã niêm Ph gói chứa chất bột màu trắng vào Ph bì ký hiệu K5 và tạm giữ cùng số tang vật, tài sản để tiến hành điều tra.

Các gói nghi ma túy thu giữ được khi bắt quả tang và khám xét nhà ở của Trương Văn Th đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm mở niêm Ph cân xác định khối lượng và gửi đi giám định.

Tại biên bản mở, đóng niêm Ph cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/12/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm xác định: Số chất bột màu trắng trong Ph bì ký hiệu K3 có khối lượng 0,17g (không phẩy mười bảy gam), K5 có khối lượng 0,03g (không phẩy không ba gam), sau khi cân đã trích thử phản ứng nhanh cho kết quả màu tím đỏ, số còn lại được niêm Ph vào Ph bì ký hiệu K6, K7 gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 05 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất trong Ph bì ký hiệu K6, K7 là ma túy loại heroine. Sau khi giám định số còn lại cùng Ph bì, bao gói cũ niêm Ph vào Ph bì ký hiệu T05 hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Trương Văn Th khai nhận: Khoảng hơn 09 giờ ngày 15/12/2019, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11N1-xxx.xx đến Thôn C, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng gặp và mua được một gói ma túy với giá 800.000đ của một người đàn ông tên Ph (Ph tự giới thiệu tên nên biết), không biết họ, địa chỉ cụ thể, sau khi mua được ma túy, Th mang về nhà chia thành 09 gói nhỏ, lấy 01 gói sử dụng hết một nửa, nửa còn lại cất giấu tại hộc loa thùng trong phòng ngủ, còn 08 gói cho vào một hộp nhựa (Hộp đựng lưới câu) mang theo người. Khoảng hơn 10 giờ ngày 15/12/2019, Th điều khiển chiếc xe mô tô của mình đến Chợ P thuộc xã Bằng T, huyện P, tỉnh Bắc Kạn để mua đồ dùng cá nhân, đến khoảng 11 giờ thì quay về nhà, khi về đến khu vực gốc cây Đa thuộc thôn P, xã

Bằng T thì gặp và bán 02 (Hai) gói ma túy (Heroine) với giá 180.000đ cho Lương Văn T, sinh năm 1990, trú tại Thôn B, xã C, huyện P. Bán ma túy cho T xong, Th tiếp tục về thì có Trần Nhật H gọi điện thoại hỏi mua ma túy, Th, H hẹn và gặp nhau tại khu vực gốc cây Đa thuộc thôn P, tại đây, Th bán một gói ma túy heroine cho H được 100.000đ, H sử dụng ngay tại chỗ bằng hình thức trích, Th cũng lấy một gói ma túy của mình sử dụng bằng hình thức hít, khi đang sử dụng thì bị công an kiểm tra phát hiện và tạm giữ cùng tang vật.

Ngoài ra, Trương Văn Th khai trong khoảng thời gian từ giữa tháng 11 năm 2019 đến ngày 13/12/2019, tại thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng, Th còn được bán ma túy heroine 05 (Năm) lần cho Trần Nhật H, Lương Văn T và Nông Quốc T, sinh năm 1963, trú tại Thôn Đ, xã B, huyện P, cụ thể:

Khoảng giữa tháng 11/2019 bán cho T một lần hai gói trị giá 200.000đ nhưng do T không có tiền nên đã cầm cố một giấy phép lái xe mang tên Hoàng Thị D để lấy ma túy; ngày 07/12/2019 bán cho T một gói được 100.000đ. Ngày 12/12/2019 bán cho H một gói được 100.000đ; ngày 13/12/2019 bán cho H một lần hai gói trị giá 200.000đ nhưng do H không có tiền nên đã cầm cố một điện thoại di động nhãn hiệu ViVo để lấy ma túy. Ngày 09/12/2019 bán cho T một gói trị giá 100.000 nhưng T chưa trả tiền.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSPN ngày 04/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm để xét xử bị cáo Trương Văn Th về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn Th phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Trương Văn Th, sinh năm 1969, trú tại thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng đã nhiều lần mua ma túy (Heroine) để sử dụng và bán lại kiếm lời, 12 giờ 40 phút ngày 15/12/2019 thì cơ quan công an phát hiện và bắt quả tang bị cáo và Trần Nhật H, sinh năm 1992, tạm trú tại thôn K, xã N, huyện P đang có hành vi sử dụng chất ma túy tại khu vực gốc cây Đa thuộc thôn P, xã Bằng T, huyện P, tỉnh Bắc Kạn, tang vật thu giữ được là 0,2 gam ma túy (Heroine) và trong thời gian từ tháng 11 năm 2019 đến ngày 15 tháng 12 năm 2019, tại xã Bằng T, huyện P, tỉnh Bắc Kạn và tại xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng, bị cáo đã 07 (Bảy) lần bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho Trần Nhật H, Nông Quốc T, Lương Văn T được tổng số tiền 480.000đ, cầm cố một giấy phép lái xe, một chiếc điện thoại di động và chưa được trả 100.000đ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

a) Có tổ chức

b) Phạm tội 02 lần trở lên

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....

Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra hành vi bán ma túy cho Trần Nhật H, Lương Văn T và Nông Quốc T nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra, xác minh cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng của vụ án gồm:

- Một điện thoại di động Masstel A109i gắn thẻ sim có bốn số seri cuối 2146; một điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung gắn thẻ sim có 04 số seri cuối là 7856 ; một điện thoại Masstel A115; một điện thoại di động Wiko và số tiền 200.000đ. Những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với giấy phép lái xe số AL 978 271 là tài sản của chị Hoàng Thị D, việc Nông Quốc T sử dụng để cầm cố mua ma túy thì chị Dung không biết. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Một phong bì niêm phong ký hiệu T05 (Bên trong chứa mẫu giám định hoàn trả) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Một phong bì niêm phong ký hiệu K8 (Bên trong chứa hộp và vỏ Ph bì cũ) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Một phong bì, loại phong bì bưu điện, bên trong chứa 01 xi lanh nhựa màu trắng có kim tiêm đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α biển kiểm soát 11N1 – xxx.xx đã qua sử dụng. Đây là tài sản của anh Trương Văn B, khi bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc mua bán chất ma túy anh B không biết, do vậy cần trả lại chiếc xe cho anh B.

- Một chiếc điện thoại di động màu đen dạng bàn phím nhãn hiệu FPT gắn thẻ sim có bốn số seri cuối là 3067 đã qua sử dụng. Đây là chiếc điện thoại và sim bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

- Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng đã bị rạn nứt mặt sau màu vàng hồng nhãn hiệu ViVo đã qua sử dụng. Đây là chiếc điện thoại mà anh Trần Nhật H dùng cầm cố để mua ma túy với bị cáo. Đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Nhật H, do vậy cần trả lại chiếc điện thoại cho anh H.

- Một phong bì niêm phong ký hiệu T69 bên trong chứa số tiền 1.060.000đ. Trong đó có 280.000^d (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền do bán ma túy cho T và H mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, tạm giữ số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, và trả cho bị cáo số tiền còn lại là 580.000^d (Năm trăm tám mươi nghìn đồng) trong tổng số tiền 1.060.000^d (Một triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngoài ra trước khi bị bắt, ngày 07/12/2019 bị cáo đã bán ma túy cho T một gói ma túy được 100.000đ; ngày 12/12/2019 bán cho H một gói ma túy được 100.000đ. Hai lần bán ma túy cho T và H được tổng số tiền 200.000đ nhưng bị cáo đã tiêu dùng cá nhân hết, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, do vậy cần buộc bị cáo nộp lại để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng và phần bổ sung cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Xem xét, đánh giá hành vi của những người liên quan.

Đối với Trương Văn B là người đã cho bị cáo sử dụng chiếc xe, tuy nhiên bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua bán trái phép chất ma túy anh B không được biết, do vậy không đề cập xử lý đối với anh B.

Đối với các đối tượng đã bán chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không có căn cứ xác định tên tuổi, địa chỉ cụ thể, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nông Quốc T, Lường Văn T, Trần Nhật H đã có hành vi mua ma túy với bị cáo để sử dụng nhưng hành vi đó chưa cấu thành tội phạm, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm tách để xử lý về hành chính là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo của xã M và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xử phạt bị cáo Trương Văn Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2019.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Một phong bì niêm phong ký hiệu T05 bên trong chứa mẫu giám định hoàn trả.
- Một phong bì niêm phong ký hiệu K8 bên trong chứa hộp và vỏ Ph bì cũ.
- Một phong bì, loại phong bì bưu điện, bên trong chứa 01 xi lanh nhựa màu trắng có kim tiêm đã qua sử dụng.
- Tịch thu, hóa giá 01 điện thoại di động màu đen dạng bàn phím nhãn hiệu FPT gắn thẻ sim có bốn số seri cuối là 3067 đã qua sử dụng để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 280.000^d (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có trong tổng số tiền 1.060.000đ (Một triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng) bị tạm giữ.

Tạm giữ số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 1.060.000đ (Một triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng) bị tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo,

Trả cho bị cáo số tiền còn lại là 580.000^d (Năm trăm tám mươi nghìn đồng) trong tổng số tiền 1.060.000đ (Một triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng) bị tạm giữ.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng đã bị rạn nứt mặt sau màu vàng hồng nhãn hiệu ViVo đã qua sử dụng cho anh Trần Nhật H trú tại thôn NP, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α biển kiểm soát 11N1 – xxx.xx đã qua sử dụng cho anh Trương Văn B trú tại Thôn C, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn).

Buộc bị cáo nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) do bán trái phép chất ma túy mà có.

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Pác Nặm. (03b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. (01b)
- Sở Tư pháp. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Người có QL,NVLQ. (06b)
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Thanh Tuấn

